



BOOM! BỘ DỤNG CỤ LẮP ĐẶT LOA HỘP THÂN XE

THƯỜNG

Khuyến nghị lắp đặt bởi đại lý.

Mã số bộ sản phẩm

76000747A

Mẫu xe

Để biết phụ tùng phù hợp với mẫu xe nào, vui lòng tham khảo Catalog Bán lẻ P&A hoặc mục Phụ tùng và Phụ kiện trên trang web www.harley-davidson.com (chỉ có tiếng Anh).

Yêu cầu lắp đặt

Có thể cần phải mua riêng các bộ phận hoặc phụ kiện bổ sung để lắp đặt bộ sản phẩm này đúng cách. Bạn có thể mua riêng các thành phần này tại đại lý của Harley-Davidson.

Bộ Khuếch đại (mã hiệu 76000277). Hướng dẫn lắp đặt bộ khuếch đại được nêu đầy đủ trong tài liệu này.

Nếu lắp đặt **hơn HAI bộ khuếch đại**, sẽ cần sử dụng một Ấc quy+ Đầu nối chữ Y Ba Chiều (Mã hiệu 70270-04A, có bán riêng). **MỘT** Ấc quy+ Đầu nối chữ Y Ba Chiều có thể dùng cho tối đa thêm ba (3) bộ khuếch đại.

LƯU Ý

KHÔNG trộn các loa Tầng I và Tầng II trên cùng một xe.

THÔNG BÁO

EQ của radio PHẢI được đại lý của Harley-Davidson cập nhật TRƯỚC KHI bạn sử dụng hệ thống âm thanh. Việc vận hành hệ thống âm thanh trước khi cập nhật EQ của radio sẽ làm hỏng loa NGAY LẬP TỨC. (00645d)

Bộ Cân bằng Tín hiệu (EQ) nâng cấp sử dụng công cụ chuẩn đoán Digital Technician[®] II được:

- Khuyến nghị **trước** khi CÀI ĐẶT loa
- Yêu cầu **trước** khi VẬN HÀNH hệ thống âm thanh.
- Chỉ có sẵn thông qua các đại lý uỷ quyền của Harley-Davidson.

⚠ CẢNH BÁO

Sự an toàn của người lái và người ngồi sau phụ thuộc vào việc lắp đặt chính xác bộ chi tiết này. Sử dụng các quy trình thích hợp trong hướng dẫn bảo dưỡng. Nếu bạn không đủ khả năng làm theo quy trình hoặc không có đúng dụng cụ, hãy nhờ đại lý của Harley-Davidson thực hiện việc lắp đặt. Việc lắp sai bộ chi tiết này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00333b)

LƯU Ý

Tờ hướng dẫn này sử dụng thông tin có trong sách hướng dẫn bảo dưỡng. Công tác lắp đặt này đòi hỏi phải có sách hướng

dẫn bảo dưỡng cho mô tô thuộc mẫu/năm này. Bạn có thể lấy hướng dẫn bảo dưỡng này tại đại lý của Harley-Davidson.

Quá tải điện

⚠ CẢNH BÁO

Khi lắp bất kỳ phụ kiện chạy điện nào, hãy chắc chắn rằng bạn không vượt quá định mức ampe tối đa của cầu chì hoặc cầu dao bảo vệ mạch điện đang được sửa đổi. Cường độ dòng điện vượt mức tối đa có thể gây trực tiếp hệ thống điện, từ đó có khả năng dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00310a)

THÔNG BÁO

Có thể làm quá tải hệ thống sạc của xe bằng cách thêm quá nhiều phụ kiện điện. Nếu tổng lượng điện tiêu thụ của tất cả các phụ kiện điện hoạt động tại bất kỳ thời điểm nào lớn hơn mức mà hệ thống sạc của xe có thể tạo ra, điện sẽ bị lấy từ ắc quy và điều đó có thể làm hỏng hệ thống điện của xe. (00211d)

Bộ khuếch đại này cần nhiều dòng hơn tới **8 amp** từ hệ thống điện.

Khi mua bộ công cụ này bạn sẽ được quyền sử dụng phần mềm điều chỉnh âm thanh được phát triển riêng cho Hệ thống Âm thanh Cao cấp. Phần mềm điều chỉnh cân bằng độc đáo này được thiết kế để tối ưu hiệu quả và đáp ứng âm thanh của hệ thống loa gầm trước BOOM! Ngay cả khi hệ thống không được lắp đặt bởi một đại lý của Harley-Davidson, phần mềm điều chỉnh cân bằng này vẫn có sẵn miễn phí từ bất kỳ đại lý nào thông qua Digital Technician II. Mức phí nhân công đại lý có thể áp dụng cho công việc nâng cấp này.

Các chi tiết trong bộ sản phẩm

Xem Hình 9 và Bảng 1 .

CHUẨN BỊ

⚠ CẢNH BÁO

Để tránh vô tình khởi động xe có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong, hãy tháo cầu chì chính trước khi tiến hành công việc. (00251b)

1. Tháo cầu chì chính. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
2. Tháo yên. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
3. Tháo tay nắm yên sau. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
4. Tháo các nắp bên. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
5. Tháo phần thân vỏ và lắp yếm bảo vệ. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng. Về xe và thùng chứa đồ có thể vẫn được gắn trên thân xe.

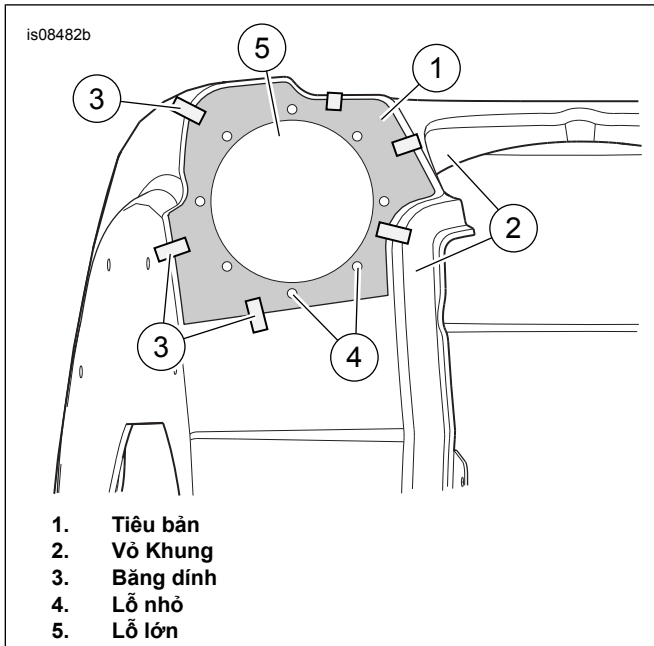
LẮP ĐẶT

LƯU Ý

Các tiêu bản được sử dụng cho cả hai bên thân xe.

Kiểm tra chắc chắn không có bó dây điện hay kẹp dây bằng kim loại nằm sát bên trong bề mặt. Nếu có kẹp giữ dây bằng kim loại (đặc biệt là bên hông trái của xe), hãy dùng đục và búa để gỡ bỏ các kẹp này.

1. Xem Hình 1 . Căn tiêu bản (1) với một bên thân vỏ (2). Căn thẳng góc của mẫu sắt với góc lượn của thân vỏ. Dùng băng dính cố định tiêu bản (3). Dùng lỗ tám điểm lỗ nhỏ (4). Đánh dấu lỗ lớn (5) dùng bút dấu màu hoặc bút chì dầu.



Hình 1. Vị trí Tiêu bản

2. Tháo các tiêu bản. Dùng mũi khoan 7/32 in (5.6 mm) để khoan tám lỗ nhỏ. Dùng cưa cầm tay (hoặc dụng cụ tương tự) để khoét mở lỗ trung tâm.
3. Lật tiêu bản và lặp lại các bước trước đó cho nửa bên kia của xe.

LƯU Ý

Nếu đồng thời lắp đặt bộ Khuếch đại Tầng II cho các loa ở vành thùng chứa đồ, hãy sử dụng các tiêu bản hình chữ nhật đi kèm bộ dụng cụ để cắt lỗ đồng tâm. Lỗ trong vỏ khung chính cho hộp bên trái đủ để luồn dây dùng lỗ khoan 25.4 mm (1 inch).

4. **Phía mặt trong** chỉ mài nhẹ bề mặt của thân vỏ quanh trung tâm và miệng lỗ đi dây để tạo một bề mặt đệm tốt. Chuẩn bị kỹ bề mặt giúp giảm tiếng ù, rít hoặc lách tách gây ra do âm lực gia tăng từ hệ thống âm thanh BOOM!

5. Xem Hình 9 . Lắp đặt gá đỡ (3) cho mặt kết nối của bộ khuếch đại (bộ khuếch đại được bán riêng). Cố định bằng các vít (12). Siết chặt.

Mô-men: 9,4–12,2 N·m (7–9 ft-lbs) Vít (12)

6. Xem Hình 2 . Đặt bộ khuếch đại và gá đỡ (1) phía trên bốn miếng đệm cao (4 và 7). Đặt bộ kết nối hướng về phía trái của xe như hình thể hiện. Căn chính giữa các lỗ nhỏ phía trên các miếng đệm phía dưới (4).

7. Đánh dấu vị trí lỗ. Tháo bộ khuếch đại cùng gá đỡ. Khoan 4 lỗ với mũi khoan 9/32 inch (7.2 mm).

8. Tẩy sạch bề mặt chỗ thân vỏ làm việc bằng hỗn hợp dung môi IPA 50-70% và 30-50% nước cất. Để khô hoàn toàn.

9. Lắp đặt hộp loa.

- a. Xem Hình 9 . Đặt một miếng đệm (18) ở bề mặt phía ngoài. Căn chỉnh các lỗ.

- b. Đặt một vòng ốp (14) trên đệm và lỗ trung tâm. (Bên trái vòng ốp được đánh dấu "A". (Bên phải vòng ốp được đánh dấu "B".) Xoay vòng ốp để chữ nằm ở phía dưới.

- c. Định vị chuẩn hộp loa (17 hoặc 4) bằng một miếng đệm phía bên trong khung.

- d. Tiếp cận qua lỗ trung tâm. Căn chỉnh thẳng hàng các lỗ ở hộp loa, miếng đệm (18) và khung. Chèn vít định vị (13) xuyên qua lỗ khoan.

- e. Siết chặt vít định vị hai đến ba vòng. Siết đủ để hộp loa gắn sát vào.

- f. Chèn một vít định vị ở lỗ xuyên đối diện vít đầu tiên. Căn chỉnh hàng hộp loa, miếng đệm, thân vòng ốp và con vít. Siết vít để định vị hộp loa.

- g. Lắp vít định vị vào hai lỗ còn lại. Căn chỉnh hàng hộp loa, miếng đệm, thân vòng ốp và vít. Siết vít để tạo lỗ hộp loa đúng chỗ.

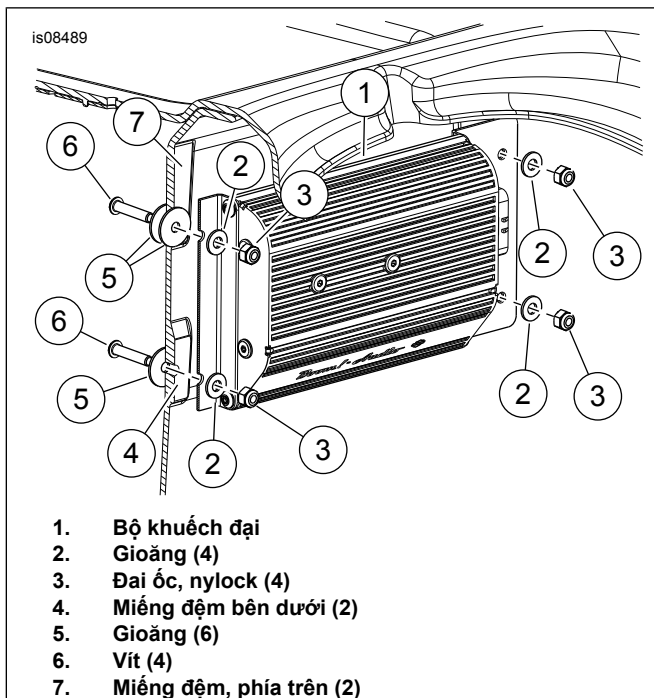
- h. Siết chặt lần lượt các vít định vị. Siết chặt.

Mô-men: 2,2 N·m (20 in-lbs) Vít định vị

10. Lặp lại các bước trên để lắp đặt hộp loa và các bộ phận ở mặt bên kia.

11. Xem Hình 2 . Đặt vòng đệm (5) cho các đinh vít (6). Lắp qua các lỗ từ phía bên trong vỏ khung ra ngoài. Từ bên ngoài, cho thêm một vòng đệm (5) ở đầu vít để tạo lớp đệm. Đặt bộ khuếch đại và gá đỡ (1) phía trên bốn miếng đệm cao (4 và 7). Đặt bộ kết nối hướng về phía trái của xe. Đặt các vòng đệm (2) trên khung và đinh vít. Cố định bằng đai ốc (3). Siết chặt.

Mô-men: 10,8–12,2 N·m (96–108 in-lbs) Đai ốc (3)



Hình 2. Lắp đặt Bộ khuếch đại

12. Xem Hình 4 . Đi các dây hiện tại (16).
13. Cắm bộ dây dẫn vào bộ khuếch đại.
14. Xem Hình 4 và Hình 5 . Đi dây dẫn cho loa và bộ khuếch đại. Bọc bảo vệ dây nếu cần thiết.
15. Định vị vỏ lên khung xe. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng. Vỏ xe có thể chưa cố định cho tới khi việc đi dây hoàn tất.

LƯU Ý

Nếu sau đó tháo vỏ để bảo dưỡng, dây dẫn phải được tháo khỏi khung sườn xe. Bộ dây có thể vẫn nối với bộ khuếch đại và loa.

LƯU Ý

Cấu hình dây dẫn khớp với bộ khuếch đại. Cấu hình dây không đúng có thể gây ra việc tải file Bộ cân bằng không chính xác và làm hỏng loa. Xác định dây cấu hình [32] và các dây tín hiệu chính. Xác định đầu cắm đực và cái chưa kết nối.

16. Mẫu 2017 và 2018: Hoàn thành Đi dây dẫn:

- a. Đi dây dẫn dọc theo trục khung theo bó dây chính dưới trục khung xe.
- b. Chạy dây dọc theo bên phải của khoang ắc quy giữa ắc quy và van điện từ đảo ngược. Đặt dây cầu chì đỏ và dây đen nối đất ở mặt trước của pin.
- c. Xem Hình 3 . Xác định giắc nối CAN 2 chiều [319B] (1) bên dưới ốp hông bên phải.
- d. Nắp đậy là bộ điện trở cách điện cách ly an toàn khỏi hộp điện. Tháo giắc nối [319B] (1) khỏi bộ điện trở.
- e. Cắm [319A] từ bộ dây dẫn đi kèm theo bộ lắp đặt (Xem Hình 5 mục 7) đến [319B] (1) của xe.

- f. Nếu chỉ có một kết nối của bộ khuếch đại (phía sau), hãy cắm lại giắc [319B] (1) của bó dây C vào bộ điện trở ở bước "B" phía trên. Nếu dùng nhiều cổng cắm bộ khuếch đại, nối vòng [319B] từ cụm dây này tới [319A] của cụm dây kế tiếp của bộ khuếch đại. Luôn bảo đảm rằng giắc cắm [319B] không sử dụng phải được cắm vào bộ điện trở cách điện của xe.

17. Mẫu 2019 và mới hơn: Hoàn thành Đi dây dẫn:

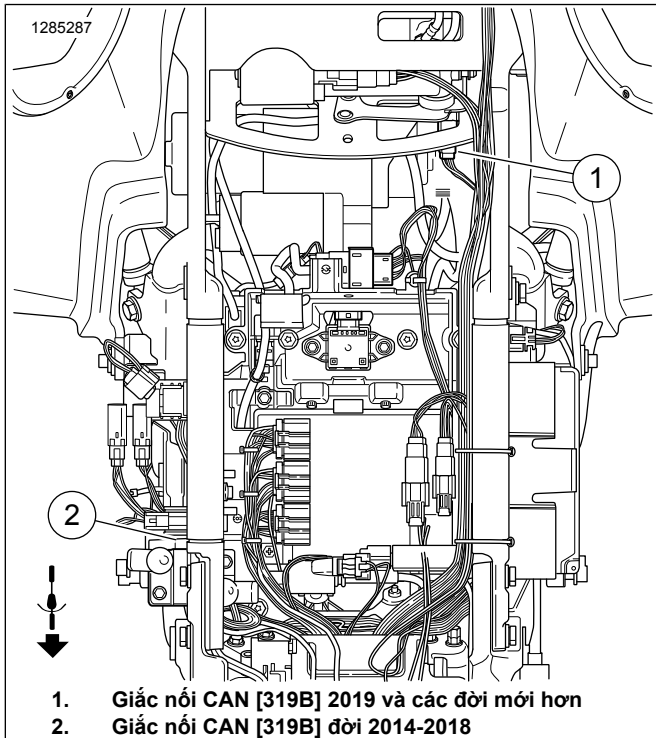
- a. Đi dây dẫn dọc theo trục khung theo bó dây chính dưới trục khung xe.
- b. Tách biệt ba dây có đầu giắc cắm [319B] (1).
- c. Xem Hình 3 . Đi dây có giắc [319B] (1) và [319A] dọc theo sau đó xuống phía dưới khung sang phía bên trái của giắc cắm CAN của xe.
- d. Chạy phần còn lại của bó dây dọc bên phải của khoang ắc quy giữa ắc quy và van điện từ đảo ngược.
- e. Đặt dây cầu chì đỏ và dây đen nối đất ở mặt trước của pin.
- f. Xem Hình 3 . Xác định giắc nối CAN 2 chiều [319B] (1) bên dưới ốp hông bên phải.
- g. Nắp đậy là bộ điện trở cách điện cách ly an toàn khỏi hộp điện. Tháo giắc nối [319B] (1) khỏi bộ điện trở.
- h. Cắm [319A] từ bộ dây dẫn đi kèm theo bộ lắp đặt (Xem Hình 5 mục 7) đến [319B] (1) của xe.
- i. Nếu chỉ có một kết nối của bộ khuếch đại (phía sau), hãy cắm lại giắc [319B] (1) của bó dây C vào bộ điện trở ở bước "B" phía trên. Nếu dùng nhiều cổng cắm bộ khuếch đại, nối vòng [319B] từ cụm dây này tới [319A] của cụm dây kế tiếp của bộ khuếch đại. Luôn bảo đảm rằng giắc cắm [319B] không sử dụng phải được cắm vào bộ điện trở cách điện của xe.

18.

- a. Xác định giắc cắm 299 trên xe (bên dưới cánh gió trong, xem hướng dẫn bảo trì cho các vị trí). Giắc cắm này có thể đã kết nối với bộ khuếch đại cánh.
- b. Lắp đặt 69200921 "Y" (xem Hình 8) bên sườn xe 299, với một đầu nối vào dây của bộ khuếch đại cánh.
- c. Cắm dây nối 69201545 (xem Hình 7) với đầu kia của 69200921 "Y" bên trong cánh. (Nếu một dây nối 69201545 đã được cắm trên xe, hãy bỏ qua tới bước "e". Không cắm nhiều hơn một dây nối 69201545.)
- d. Chạy dây nối 69201545 qua cánh trong vào máng cáp theo tuyến bó dây cánh trong.
- e. Để đầu cuối của dây nối 69201545 dưới vành che RH gần các giắc cắm [319]. Nếu đã có một dây nối 69201545 từ trước, hãy dùng 69200921 "Y" dưới vành che RH để kết nối [299].

LƯU Ý

Nếu có hơn một bộ khuếch đại được lắp đặt ở phía sau của xe, có thể dùng tối đa 2 bộ kết nối 69200921.



Hình 3. Giắc nối CAN [319B]

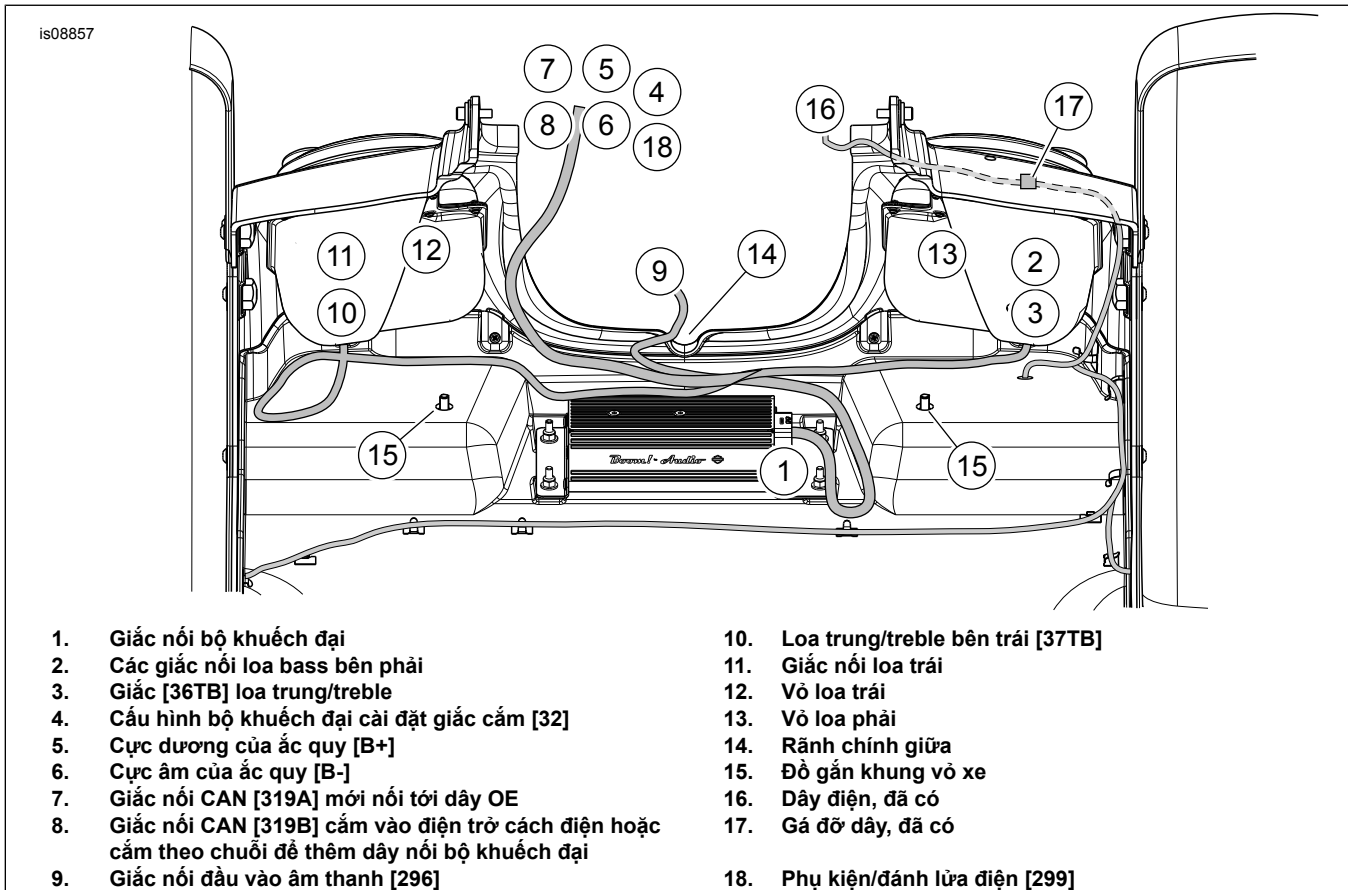
19. Đầu dây (+) và (-) ắc quy.

LƯU Ý

Nếu đồng thời lắp đặt Bộ khuếch đại Tầng II cho loa vành thùng chứa phía sau, hãy cắm giắc [319B] của một bộ dây nối tới OE của xe. Nối giắc [319A] của bó dây đầu tiên vào giắc [319B] của bó dây thứ hai đi dây trước ngăn chứa bình ắc quy. Chạy đầu dây [319A] của bó dây thứ hai vòng qua trên ốp cạnh để làm đầu vào Digital Tech mới. Không quan trọng bó dây nào được gọi là dây thứ nhất hoặc dây thứ hai.

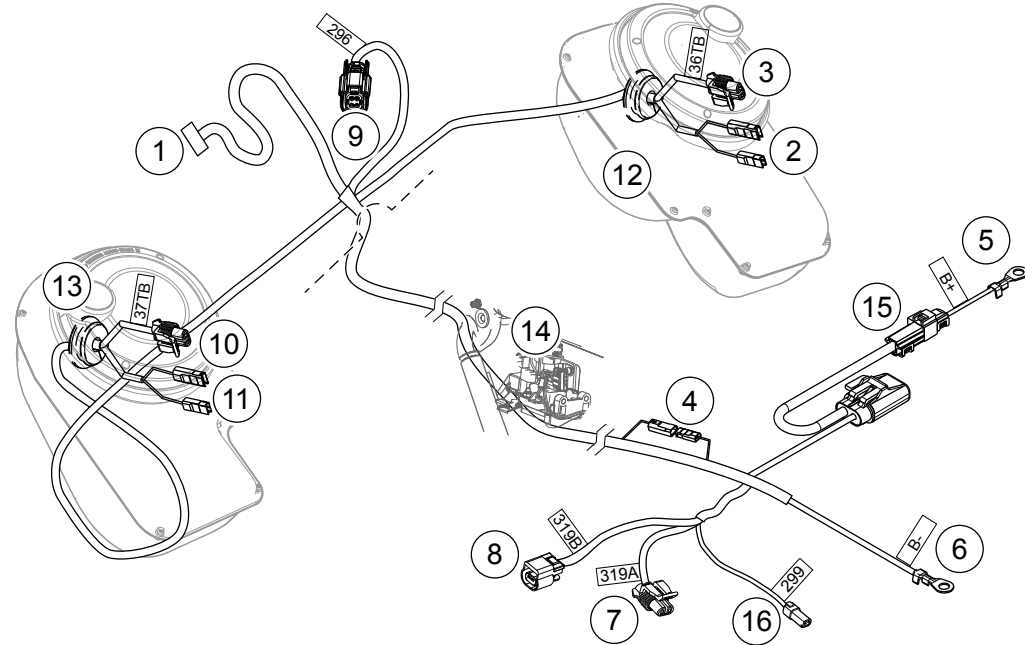
20. Kết nối đầu vào bộ khuếch đại:

- a. **Cấu hình Tầng I 6 loa:** cắm dây [296] trực tiếp dây 16-đầu (đã lắp trước đó ở bộ khuếch đại cánh), nằm ở phía sau ghế hành khách. **Cấu hình Tầng II 6 loa:** cắm dây nối 3 đường (mục 15, Hình 9) vào dây 16 đường (đã lắp trước đó ở bộ khuếch đại cánh), nằm ở phía sau ghế hành khách. Đầu dây [296] vào giắc nối 3-đường.



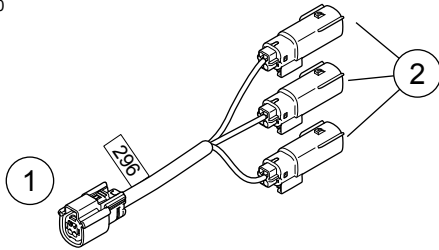
Hình 4. Chạy dây nối (nhìn từ dưới lên)

- | | |
|---|--------------------------------------|
| 1. Giắc nối bộ khuếch đại | 10. Loa trung/treble bên trái [37TB] |
| 2. Các giắc nối loa bass bên phải | 11. Giắc nối loa trái |
| 3. Giắc [36TB] loa trung/treble | 12. Vò loa trái |
| 4. Cấu hình bộ khuếch đại cài đặt giắc cắm [32] | 13. Vò loa phải |
| 5. Cực dương của ắc quy [B+] | 14. Rãnh chính giữa |
| 6. Cực âm của ắc quy [B-] | 15. Đồ gắn khung vò xe |
| 7. Giắc nối CAN [319A] mới nối tới dây OE | 16. Dây điện, đã có |
| 8. Giắc nối CAN [319B] cắm vào điện trở cách điện hoặc cắm theo chuỗi để thêm dây nối bộ khuếch đại | 17. Gá đỡ dây, đã có |
| 9. Giắc nối đầu vào âm thanh [296] | 18. Phụ kiện/dánh lửa điện [299] |



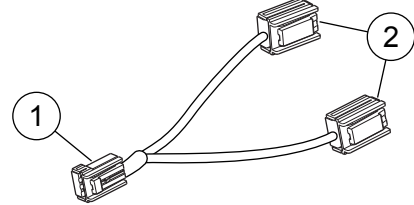
- | | |
|---|--|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Giắc nối bộ khuếch đại 2. Các giắc nối loa (bass) bên trái 3. Giắc [36TB] loa (trung/treble) bên trái (chỉ cho tầng II) 4. Giắc nối dây đặt thẳng hàng 5. Cực dương của ắc quy [B+] 6. Cực âm của ắc quy [B-] 7. Giắc nối CAN [319A] mới nối tới dây OE 8. Giắc nối CAN [319B] cắm vào điện trở cách điện hoặc cắm theo chuỗi để thêm dây nối bộ khuếch đại | <ol style="list-style-type: none"> 9. Giắc nối đầu vào âm thanh [296] 10. Giắc [37TB] loa (trung/treble) bên phải (chỉ cho tầng II) 11. Các giắc nối loa (bass) bên phải 12. Vò loa trái 13. Vò loa phải 14. Bên phải ống khung và mô-đun ngược 15. Giắc cắm B+ [160A/B] thẳng hàng 16. Phụ kiện/đánh lửa điện [299] |
|---|--|

Hình 5. Bộ dây nối và Giắc nối



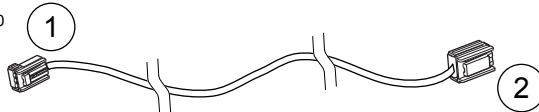
1. Giắc nối đầu ra kênh radio phía sau [296]
2. Giắc nối đầu vào âm thanh (3)

Hình 6. Bộ dây Âm thanh Đầu vào và Đầu ra



1. Phụ kiện điện [299B]
2. Phụ kiện điện [299A]

Hình 8. Phụ kiện Điện Bó Dây Nối



1. Phụ kiện điện [299A]
2. Phụ kiện điện [299B]

Hình 7. Bó Dây, Dây nối tín hiệu

THÔNG BÁO

EQ của radio **PHẢI** được đại lý của Harley-Davidson cập nhật **TRƯỚC** KHI bạn sử dụng hệ thống âm thanh. Việc vận hành hệ thống âm thanh trước khi cập nhật EQ của radio sẽ làm hỏng loa **NGAY LẬP TỨC**. (00645d)

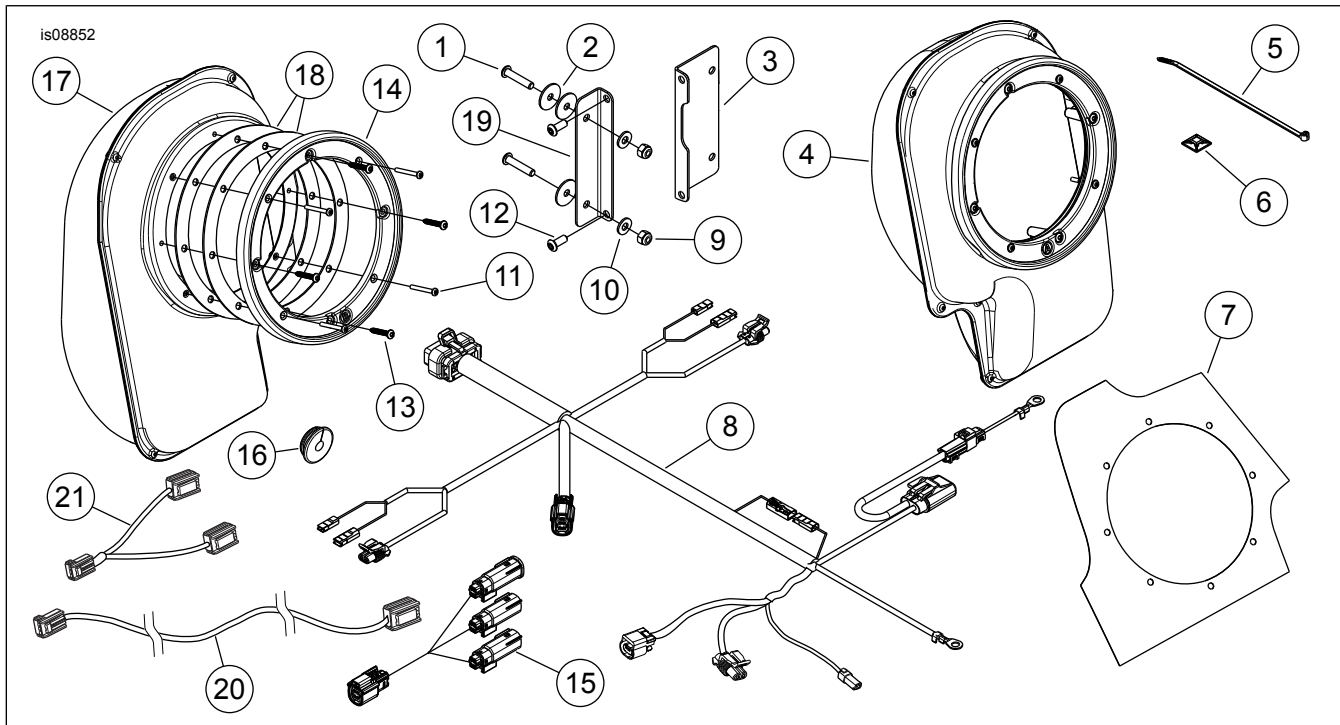
21. Lắp phần thân. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
22. Lắp tay nắm yên sau. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
23. Lắp ốp hông xe. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.
24. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng. Lắp yên xe. Sau khi lắp, kéo yên xe lên để đảm bảo yên đã được lắp chắc chắn.
25. Lắp cầu chì chính. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

LƯU Ý VỀ DIGITAL TECHNICIAN

1. Khi lắp đặt đúng bó dây cắm, bộ khuếch đại được lắp này sẽ được nhận là AMP 2. Cho dù bộ khuếch đại này có thể là bộ thứ hai hoặc thứ ba được lắp đặt. Xem Hình 5 để Digital Technician có thể nhận ra kết nối bộ khuếch đại 2, giác cắm (4) phải được rút ra.

2. Khi sử dụng với các loa Tầng I, kênh 3 & 4 cho thấy đang mở. Kênh 1 là loa trái, kênh 2 là loa phải.
3. Khi sử dụng với các loa Tầng II: kênh 1 là loa bass trái. Kênh 2 là loa bass phải, kênh 3 vẫn là loa trung/treble, kênh 4 là loa trung/treble.

PHỤ TÙNG



Hình 9. Phụ tùng, Bộ Lắp đặt Mở rộng Loa

Bảng 1. Phụ tùng

Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận
1	Vít (4)	2513
2	Gioăng (6)	6036
3	Gá đỡ, gắn âm ly, mặt có giắc nổi	Không bán rời
4	Hộp vỏ loa, bên trái	Không bán rời
5	Dây thít (9)	10006
6	Gá đỡ, kẹp dây (4)	69200342
7	Tiêu bản	76000628
8	Bộ dây đầu nối, bộ khuếch đại	Không bán rời
9	Đai ốc, nylock	7686
10	Gioăng (4)	6110
11	Vít (8)	2963
12	Vít (4)	926
13	Vít, vít nhựa (8), #8-16 x 1 in.	Không bán rời
14	Vòng ốp, ("A" trái)	76000612
	Vòng ốp, ("B" phải)	76000611
15	Bó dây nối, đầu vào âm thanh	Không bán rời
16	Đệm luồn dây, vòng tròn (2)	12100071
17	Vỏ loa, bên phải	Không bán rời
18	Gioăng đệm, vỏ loa (4)	76000619
19	Gá đỡ, gắn âm ly, mặt không có giắc nổi	Không bán rời
20	Dây nối	96201545
21	Giắc nối nguồn	69200921

Thông tin Sơ đồ Dây điện

Mã màu dây

Đối với dây đồng màu: Xem Biểu đồ Ký hiệu Kết nối/Đi dây (Điện hình). Mã alpha sẽ nhận diện màu dây.

Đối với dây có kẻ sọc: Mã được viết với dấu gạch chéo (/) giữa mã đồng màu và mã kẻ sọc. Ví dụ: một tuyến đi dây được gắn nhãn GN/Y là dây màu xanh lục có sọc vàng.

Các biểu tượng của sơ đồ nối dây

Xem Biểu đồ Ký hiệu Kết nối/Đi dây (Điện hình). Dấu ngoặc vuông [] xác định số của giắc nối. Chữ cái bên trong các ngoặc này xác định vỏ đó là vỏ ổ cắm hay vỏ chốt.

A=Chốt: Chữ cái A và biểu tượng chốt sau số hiệu giắc nối xác định phía chốt của giắc nối đầu cực.

B=Ổ cắm: Chữ cái B và biểu tượng ổ cắm sau số hiệu giắc nối xác định phía ổ cắm của giắc nối đầu cực. Các biểu tượng khác trên sơ đồ nối dây bao gồm:

Đi ốt: Đi ốt chỉ cho phép dòng điện chạy theo một chiều trong mạch.

Đứt dây: Phần ngắt dây được dùng để biểu thị sự khác nhau về tùy chọn hoặc ngắt trang.

Không có kết nối: Hai dây giao nhau trong một sơ đồ nối dây được biểu thị không có chỗ nối cho biết chúng không được nối với nhau.

Mạch đi/đến: Biểu tượng cho biết có sơ đồ mạch đầy đủ hơn ở trang khác. Biểu tượng này cũng xác định chiều dòng điện.

Mối nối: Mối nối là vị trí nối hai dây trở lên trong sơ đồ nối dây. Chỉ báo về mối nối chỉ biểu thị rằng các dây được nối với mạch đó. Chỉ báo này không phải là vị trí thực sự của mối nối trong cụm dây.

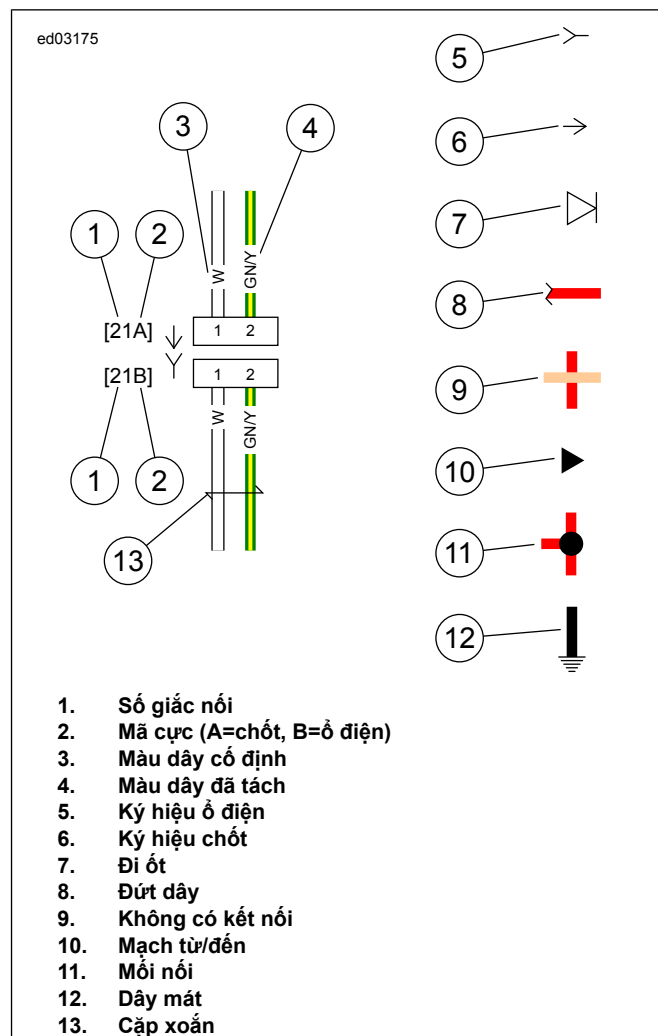
Dây mát: Đường nối mát có thể được phân loại là đường nối mát sạch hoặc bẩn. Đường mát sạch được xác định bằng dây (BK/GN) và thường dùng cho cảm biến hoặc mô-đun.

LƯU Ý

Đường mát sạch thường không có động cơ điện, cuộn hay bất kỳ vật gì có thể gây can nhiễu điện ở đường tiếp mát.

Đường mát bẩn được xác định bằng dây (BK) và dùng cho các bộ phận không nhạy cảm với can nhiễu điện.

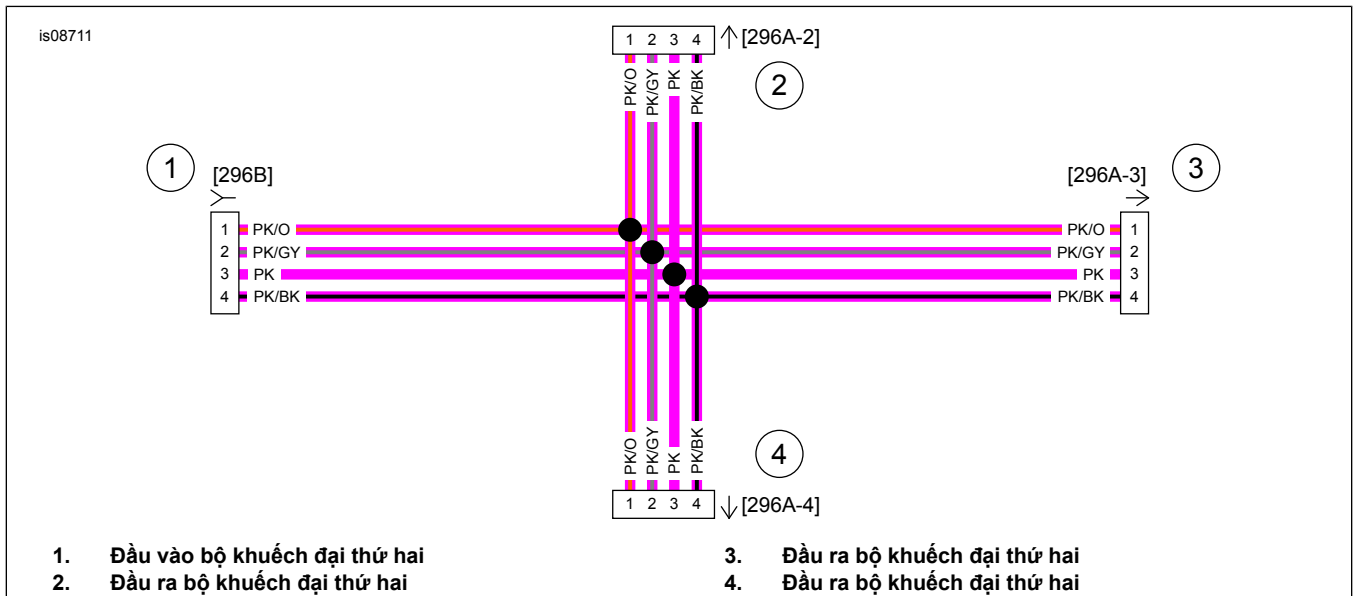
Cặp xoắn: Biểu tượng cho biết hai dây bị xoắn với nhau trong cụm dây. Điều này sẽ giúp giảm thiểu can nhiễu điện từ từ các nguồn bên ngoài. Cần giữ nguyên trạng thái dây xoắn nếu cần sửa chữa các dây này.



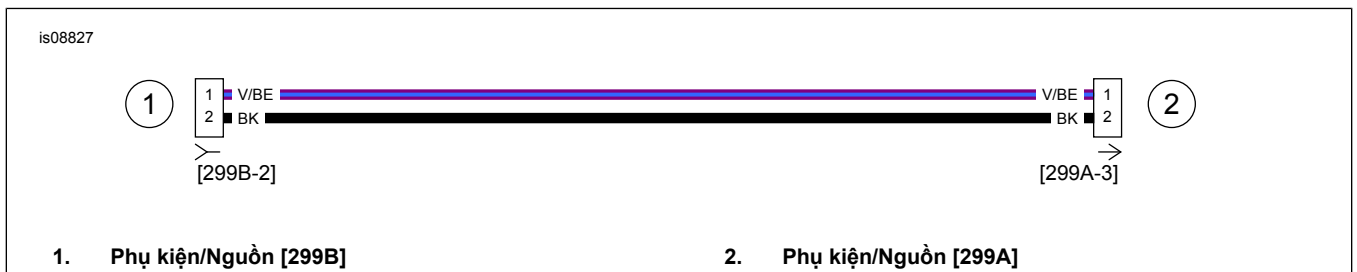
Hình 10. Ký hiệu sơ đồ đi dây/Giắc nối

Bảng 2. Mã màu dây

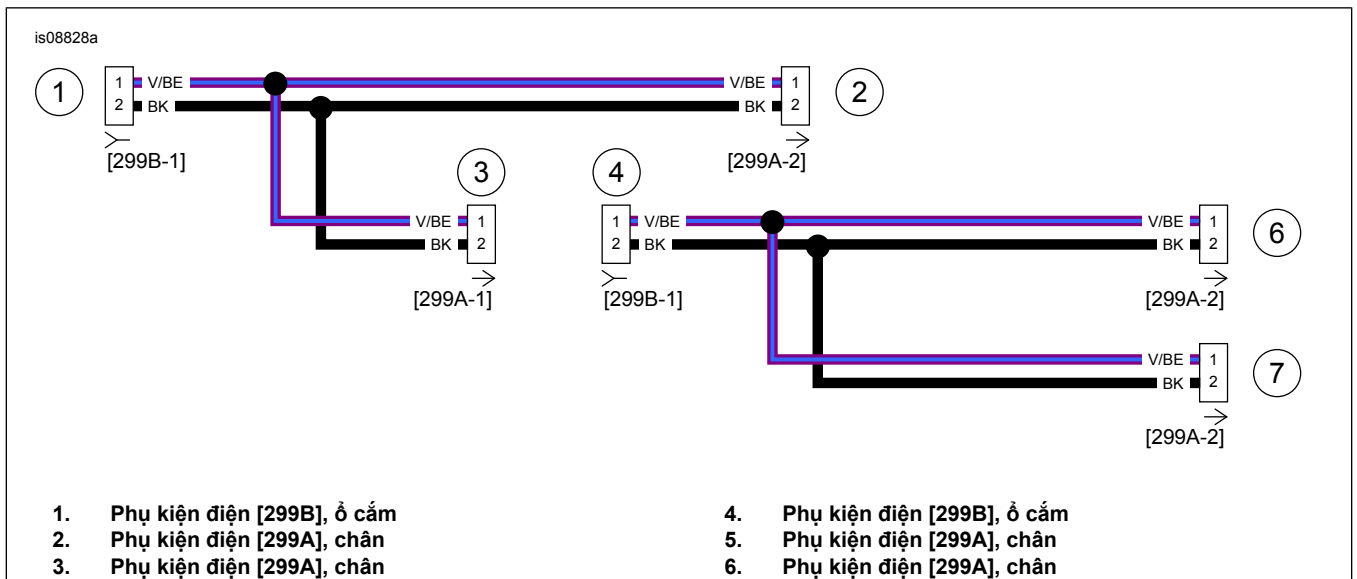
MÃ ALPHA	MÀU DÂY
BE	Màu lam
Màu đen	Màu đen
BN	Màu nâu
GN	Màu lục
GY	Màu xám
LBE	Màu lam nhạt
LGN	Màu lục nhạt
O	Màu cam
PK	Màu hồng
R	Màu đỏ
TN	Nâu vàng
V	Màu tím
W	Màu trắng
VVVY	Màu vàng



Hình 12. Cụm dây Đầu vào Âm thanh



Hình 13. Cụm dây nối phía sau



Hình 14. Phụ kiện Cụm dây nối Nguồn